

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TU
TỈNH LC**

**CỘNG HÃ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/HS-ST

Ngày: 28-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÃ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TU, TỈNH LC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Quảng Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Lệ Thuỷ

Ông Lò Việt Hưng

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Toà án nhân dân huyện TU, tỉnh LC.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC tham gia phiên toà: Bà Kiều Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TU, tỉnh LC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2023/TLST- HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng A C**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/01/19xx tại huyện TU, tỉnh LC;

Nơi cư trú: Bản SN, xã PT, huyện TU, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không được đi học; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vàng A M, sinh năm 19xx và bà Giàng Thị V, sinh năm 19xx; Bị cáo có vợ là Sùng Thị V, sinh năm 19xx và có 04 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ hồi 12 giờ 00 phút ngày 18/8/2022, tạm giam từ ngày 27/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TU, tỉnh LC. (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Công Hương, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh LC. (Có mặt).

Những người làm chứng:

1. Chị Giàng Thị H, sinh năm: 20xx; Địa chỉ: Bản NK, xã MC, huyện TU, tỉnh LC. (Vắng mặt không có lý do chính đáng).

2. Anh Tòng Hà T, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Bản NK, xã MC, huyện TU, tỉnh LC. *(Vắng mặt không có lý do chính đáng).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ sáng ngày 16/8/2022, Vàng A C đi bộ từ nhà tại bản SN, xã PT, huyện TU lên bản NT, xã PT, huyện TU, tỉnh LC để đi xem ruộng của gia đình. Tại bản NT, Vàng A C gặp và hỏi mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng. Mua được Heroine, Vàng A C mang về nhà cất giấu, không cho ai biết, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Khoảng 14 giờ, ngày 16/8/2022, Vàng A C đang ở nhà thì có Giàng Thị H (sinh ngày 10/10/20xx trú tại bản NK, xã MC, huyện TU) và Tòng Hà T (sinh ngày 06/8/1990 trú tại bản Lả Mường, xã MC, huyện TU) đến hỏi mua Thuốc phiện. Giàng Thị H và Tòng Hà T mỗi người đưa cho Vàng A C 100.000 đồng. Vàng A C cầm tổng số tiền 200.000 đồng rồi đưa trước cho H và T 01 gói Heroine (gói Heroine mà Vàng A C mua được vào buổi sáng cùng ngày) với giá 50.000 đồng để H và T sử dụng trong lúc đợi Vàng A C đi mua Thuốc phiện. Sau đó, Vàng A C đi lên bản NT, xã PT, huyện TU. Tại bản NT, Vàng A C gặp và mua của một người đàn ông không rõ lai lịch 01 gói Thuốc phiện với giá 100.000 đồng. Số tiền 50.000 đồng còn lại Vàng A C tự bớt lại cho mình để lấy tiền công. Mua được Thuốc phiện, Vàng A C quay về nhà đưa cho Giàng Thị H và Tòng Hà T. Giàng Thị H và Tòng Hà T bảo Vàng A C chế biến Thuốc phiện để sử dụng, Vàng A C đồng ý. Sau đó, Vàng A C đi ra vườn lấy bộ bàn đèn tự chế của mình mang vào trong nhà. Giàng Thị H và Tòng Hà T trải chiếu nằm ở giữa nhà. Vàng A C lấy sỏi Thuốc phiện (có sẵn trong bộ bàn đèn) giã nhỏ, trộn với thuốc cảm (dạng bột) và nhựa Thuốc phiện vừa mua được cho vào đầu chiếc kim và hơ trên lửa để hỗn hợp trên trở nên mềm và dẻo. Sau đó, Vàng A C dùng tay nặn hỗn hợp Thuốc phiện thành từng viên nhỏ rồi đặt vào chiếc ống tre. Vàng A C cầm ống tre hơ trên ngọn lửa và giữ cho Giàng Thị H hút ở đầu ống tre. Sau khi Giàng Thị H hút xong, đến lượt Tòng Hà T hút Thuốc phiện, Vàng A C là người hơ ống tre trên lửa và giữ cho T hút. Sau khi Tòng Hà T hút xong thì Vàng A C cũng tự mình hút Thuốc phiện. Sử dụng thuốc phiện xong, Giàng Thị H và Tòng Hà T đi về.

Đến khoảng 09 giờ, ngày 18/8/2022, khi Vàng A C đang ở nhà thì Giàng Thị H và Tòng Hà T đến nhà gặp Vàng A C. Giàng Thị H đưa 100.000 đồng, Tòng Hà T đưa 150.000 đồng cho Vàng A C để đi mua Thuốc phiện về sử dụng. Vàng A C cầm tổng số tiền 250.000 đồng rồi đi lên bản NT, xã PT, huyện

TU hỏi mua của một người không quen biết 01 gói Thuốc phiện với giá 150.000 đồng, còn lại 100.000 đồng, Vàng A C tự bớt lại lấy tiền công. Mua được Thuốc phiện, Vàng A C mang về nhà tại bản SN, xã PT, huyện TU và chế biến Thuốc phiện cho Giàng Thị Hòa, Tòng Hà T sử dụng. Quá trình sử dụng, Vàng A C là người giữ ống tre cho Giàng Thị H và Tòng Hà T hút. Khi Giàng Thị H và Tòng Hà T vừa hút Thuốc phiện xong thì bị lực lượng Công an huyện TU phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và thu giữ 01 bộ bàn đèn (tự chế) đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Vàng A C. Quá trình khám xét, thu giữ của Vàng A C số tiền 120.000 đồng; thu giữ tại gầm giường trong nhà của Vàng A C 01 gói Thuốc phiện. Theo Vàng A C khai nhận là gói Thuốc phiện mà Vàng A C mua về cho Giàng Thị H và Tòng Hà T sử dụng chưa hết, khi Công an huyện TU đến kiểm tra Vàng A C đã dùng chân đá vào gầm giường.

Tại Kết luận giám định số 102 ngày 18/8/2022 của người giám định tư pháp theo vụ việc thuộc Công an huyện TU và Kết luận giám định số 726/KL-KTHS ngày 22/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LC kết luận: Số chất dẻo màu nâu thu giữ của Vàng A C có khối lượng là 0,74 gam, là ma túy, loại: Thuốc phiện.

Tại kết luận giám định số 727/KL-KTHS ngày 24/8/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LC kết luận: Số tiền 120.000 đồng, thu giữ của Vàng A C gửi đến giám định là tiền thật.

Ngày 26/8/2022, Vàng A C bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 gói Thuốc phiện có khối lượng 0,74 gam, đã trích gửi giám định toàn bộ, không Hn lại mẫu vật; 01 mảnh nilon màu trắng và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 bộ bàn đèn tự chế đã qua sử dụng gồm: 01 đĩa sứ màu trắng bám dính chất màu nâu, 01 chén sứ màu trắng bám dính chất màu nâu, 01 chén sứ màu xanh bám dính chất màu nâu, 01 ống thủy tinh dài 7,5cm, 01 thanh kim loại dài 20,4cm bám dính chất màu nâu, 01 ống tre dài 31 cm, 01 đoạn gỗ dài 15cm, 01 bật lửa; số tiền 120.000 đồng thu giữ của Vàng A C. Hiện các vật chứng còn lại đang được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 04/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU tỉnh LC truy tố bị cáo Vàng A C về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và tội “Tổ chức sử

dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vàng A C từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của cả hai tội đối với bị cáo. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 18/8/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251; khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu trắng và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 bộ bàn đèn tự chế đã qua sử dụng gồm: 01 đĩa sứ màu trắng bám dính chất màu nâu, 01 chén sứ màu trắng bám dính chất màu nâu, 01 chén sứ màu xanh bám dính chất màu nâu, 01 ống thủy tinh dài 7,5cm, 01 thanh kim loại dài 20,4cm bám dính chất màu nâu, 01 ống tre dài 31 cm, 01 đoạn gỗ dài 15cm, 01 bật lửa; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 120.000 đồng thu giữ của Vàng A C, truy thu số tiền 30.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo Vàng A C đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, đồng thời bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nguyên nhân, điều kiện phạm tội xuất phát từ hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức án thấp nhất của khung hình phạt tương ứng với mỗi tội danh cho bị cáo Vàng A C.

Kiểm sát viên tranh luận, không nhất trí ý kiến của người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt tương ứng với mỗi tội danh: Do bị cáo là người nghiện ma túy; bị cáo phạm hai tội, mỗi tội danh bị cáo có hai tình tiết định khung hình phạt cho thấy hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội nên cần có mức án cao hơn mức thấp nhất của khung hình phạt mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Vàng A C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát và nhất trí với luận cứ bào chữa, không bổ sung lời bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng A C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Kết luận điều tra, bản Cáo trạng đã truy tố và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở khẳng định:

Với mục đích thu lợi bất chính, trong các ngày 16/8 và 18/8/2022, tại bản SN, xã PT, huyện TU, tỉnh LC, Vàng A C đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho 02 người là Giàng Thị H và Tòng Hà T, tổng số: 02 gói Thuốc phiện và 01 gói Heroine, thu lợi số tiền 150.000 đồng. Hành vi này của bị cáo Vàng A C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Đồng thời, sau khi bán Thuốc phiện cho Giàng Thị H và Tòng Hà T, Vàng A C đã 02 lần tổ chức cho Giàng Thị H và Tòng Hà T sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức hút Thuốc phiện tại nhà ở của mình. Cụ thể, Vàng A C cung cấp chất ma túy, địa điểm, phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, trực tiếp đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác, hành vi này của bị cáo Vàng A C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Vàng A C là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản áp dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương do vậy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Vàng A C sinh ra tại huyện TU, tỉnh LC, là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không được đi học và có sử dụng trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vàng A C đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, chủ nhiệm Ủy ban dân tộc, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, Hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghề nghiệp trồng trọt, thu nhập không ổn định; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo không đảm nhiệm chức vụ và không có tài sản gì đáng kể. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vàng A C.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 mảnh nilon màu trắng và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 bộ bàn đèn tự chế đã qua sử dụng gồm: 01 đĩa sứ màu trắng bám dính chất màu nâu, 01 chén sứ màu trắng bám dính chất màu nâu, 01 chén sứ màu xanh bám dính chất màu nâu, 01 ống thủy tinh dài 7,5cm, 01 thanh kim loại dài 20,4cm bám dính chất màu nâu, 01 ống tre dài 31 cm, 01 đoạn gỗ dài 15cm, 01 bật lửa là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy; Đối với số tiền 120.000 đồng thu giữ của Vàng A C là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Truy thu số tiền 30.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn cho bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Như vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cần thiết phải có mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho các bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU về hình phạt chính, mức hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

Chấp nhận ý kiến của người bào chữa về tội danh, điều khoản áp dụng, hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm đối bị cáo.

Không chấp nhận đề nghị của người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt tương ứng với mỗi tội danh: Do bị cáo là người nghiện ma túy; bị cáo phạm hai tội, mỗi tội danh bị cáo có hai tình tiết định khung hình phạt cho thấy hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội nên cần có mức án cao hơn mức thấp nhất của khung hình phạt, trong khung đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[10] Các vấn đề liên quan đến vụ án: Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Vàng A C khai mua của những người không biết tên, tuổi, nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 0,74 gam nhựa Thuốc phiện thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Vàng A C. Vàng A C khai nhận là gói Thuốc phiện mà Vàng A C mua về bán lại cho Giàng Thị H và Tòng Hà T chưa sử dụng hết, khi lực lượng Công an huyện TU đến kiểm tra Vàng A C đã dùng chân đá vào gầm giường nhà mình. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã triệu tập lấy lời khai, đối chất giữa Vàng A C với Giàng Thị H và Tòng Hà T nhưng Giàng Thị H và Tòng Hà T không thừa nhận do đó không đủ căn cứ xử lý đối với Giàng Thị H và Tòng Hà T về hành vi tàng trữ trái phép 0,74 gam nhựa Thuốc phiện trên.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Giàng Thị Hòa, Tòng Hà T và Vàng A C, Công an huyện TU đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm a, b khoản 2, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự;

- Căn cứ Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng A C phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vàng A C 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Vàng A C phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 18/8/2022.

Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vàng A C.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu trắng và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 bộ bàn đèn tự chế đã qua sử dụng gồm: 01 đĩa sứ màu trắng bám dính chất màu nâu, 01 chén sứ màu trắng bám dính chất màu nâu, 01 chén sứ màu xanh bám dính chất màu nâu, 01 ống thủy tinh dài 7,5cm, 01 thanh kim loại dài 20,4cm bám dính chất màu nâu, 01 ống tre dài 31 cm, 01 đoạn gỗ dài 15cm, 01 bật lửa; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 120.000 đồng thu giữ của Vàng A C. Truy thu của Vàng A C số tiền 30.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 09/01/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn cho bị cáo Vàng A C 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh LC;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh LC;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TU;
- Chi cục THADS TU;
- CQĐT, CQTHAHS huyện TU;
- UBND xã PT, huyện TU, tỉnh LC;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA****ĐÃ KÝ****Quàng Thị Phương**